

Số: /KH-SYT

Lai châu, ngày tháng 4 năm 2020

KẾ HOẠCH

Kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác Dân vận chính quyền năm 2020

Thực hiện Kế hoạch số 564/KH-UBND ngày 18/3/2020 của UBND tỉnh Lai Châu về kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác Dân vận chính quyền năm 2020.

Sở Y tế tỉnh Lai Châu xây dựng kế hoạch kiểm tra việc triển khai, thực hiện triển khai thực hiện công tác Dân vận chính quyền năm 2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Đánh giá việc triển khai, thực hiện công tác dân vận của các cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp. Qua công tác kiểm tra nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế, nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp góp phần xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh; nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, ý thức phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Việc kiểm tra, tự kiểm tra phải đảm bảo nghiêm túc, khách quan, dân chủ và hiệu quả.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, thực hiện công tác dân vận chính quyền, triển khai “Năm dân vận khéo” 2020; kết quả thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”; Quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của đơn vị.

- Công tác thể chế hóa các chủ trương của Đảng, Nhà nước về công tác dân vận chính quyền tại cơ quan, đơn vị.

- Kết quả thực hiện chương trình cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ; đơn giản hóa các thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, công khai, minh bạch tạo thuận lợi cho Nhân dân tiếp cận, giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức.

- Kết quả thực hiện tinh giản biên chế, kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan trong hệ thống chính trị.

- Nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, ý thức phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Công tác tiếp công dân, đối thoại, tiếp xúc với nhân dân, vai trò của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong tiếp xúc, đối thoại với nhân dân; kết quả giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp kéo dài.

- Công tác phối hợp, tạo điều kiện để các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng đơn vị vững mạnh.

III. THÀNH PHẦN, THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Sở Y tế

- Thành phần đoàn kiểm tra gồm:

+ Đại diện lãnh đạo Sở Y tế

+ Đại diện các phòng chức năng của Sở Y tế.

Sở Y tế tiến hành kiểm tra từ 4 – 5 đơn vị bất kỳ. Thời điểm kiểm tra từ năm 2019 đến thời điểm kiểm tra.

- Thời gian kiểm tra: Dự kiến trong quý II năm 2020.

(đơn vị được kiểm tra và thời gian cụ thể sẽ thông báo sau)

2. Các đơn vị trực thuộc

- Tiến hành tự kiểm tra và báo cáo kết quả tự kiểm tra

(theo đề cương báo cáo gửi kèm theo).

- Thời điểm kiểm tra từ năm 2019 đến thời điểm kiểm tra.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng tổ chức cán bộ Sở Y tế

Tham mưu Sở Y tế quyết định thành lập đoàn kiểm tra, tiến hành kiểm tra theo đúng kế hoạch.

Tổng hợp báo cáo kết quả tự kiểm tra của các đơn vị trực thuộc và xây dựng báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác Dân vận chính quyền năm 2020 ngành Y tế, báo cáo UBND tỉnh theo đúng quy định.

2. Các phòng chức năng Sở Y tế

Phối hợp với phòng Tổ chức Cán bộ Sở y tế, phân công cán bộ tham gia đoàn kiểm tra của Sở Y tế.

3. Các đơn vị trực thuộc

- Tiến hành tự kiểm tra công tác triển khai thực hiện công tác Dân vận chính quyền năm 2020 theo đúng quy định, Báo cáo kết quả tự kiểm tra về Sở Y tế (qua phòng Tổ chức Cán bộ trước ngày 20 tháng 5 năm 2020, ngoài bản có dấu, đề nghị gửi file mềm về hòm thư xuangiangsr@gmail.com).

- Chuẩn bị địa điểm, nội dung, thành phần làm việc theo quy định, cung cấp đầy đủ hồ sơ tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra, báo cáo giải trình các vấn đề khi được đoàn kiểm tra yêu cầu. (Đối với đơn vị được kiểm tra)

Căn cứ nội dung kế hoạch này, Sở Y tế đề nghị Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo SYT (để b/c);
- Các đơn vị trực thuộc;
- Các phòng chức năng SYT;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Đồi

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Kết quả triển khai, thực hiện công tác dân vận chính quyền

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-SYT, ngày /4/2020 của SYT tỉnh Lai Châu)

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Khái quát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị.

2. Tổ chức bộ máy: Ban lãnh đạo, các phòng, ban của cơ quan, đơn vị; số lượng, chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN

- Nêu rõ việc xây dựng và ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai, thực hiện công tác dân vận chính quyền, năm “Dân vận khéo” 2020. (nêu rõ số, trích yếu công văn, văn bản, kế hoạch.....)

- Kết quả công tác tuyên truyền các văn bản của Đảng, Nhà nước về công tác dân vận. Đã tổ chức được bao nhiêu cuộc tuyên truyền, quán triệt, học tập? số lượt người tham gia? nội dung tuyên truyền? hình thức tuyên truyền?

- Việc thành lập, kiện toàn 01 đồng chí lãnh đạo phụ trách và 01 chuyên viên theo dõi công tác dân vận chính quyền.

- Việc triển khai phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05 -CT/TW của Bộ Chính trị (Khóa XII) về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Kết quả cụ thể?

- Việc triển khai, thực hiện Quy chế dân chủ (thành lập, kiện toàn và xây dựng quy chế, kế hoạch hoạt động, kết quả hoạt động của BCĐ QCDC, Ban Thanh tra nhân dân).

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch của cơ quan, đơn vị; thực hiện các chính sách an sinh xã hội; chăm lo cho các đối tượng chính sách, đồng bào các dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, khu vực đặc biệt khó khăn.

2. Công tác thể chế hóa cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”

Đánh giá những chính sách đơn vị triển khai liên quan đến quyền và lợi ích của nhân dân: Những chính sách khi triển khai có hiệu quả, có tác động tích cực đến nhân dân; những chính sách khi triển khai kém hiệu quả; những khó khăn, vướng mắc.

3. Công tác cải cách hành chính

- Nêu kết quả việc triển khai cải cách thủ tục hành chính những lĩnh vực thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của đơn vị liên quan trực tiếp đến phục vụ người dân. Cải cách chế độ công vụ; đơn giản hóa các thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, công khai, minh bạch tạo thuận lợi cho nhân dân tiếp cận, giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức.

- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

4. Công tác tiếp dân, đối thoại, giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo của công dân

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác tiếp dân, tiếp xúc, đối thoại, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Kết quả công tác tiếp dân, tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân; kết quả giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo, các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp kéo dài từ năm 2019 đến nay.

- Kết quả hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn, giải quyết các kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân.

5. Kết quả thực hiện tinh giản biên chế, kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ

- Kết quả thực hiện tinh giản biên chế.

- Kết quả kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ.

6. Nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, ý thức phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao đạo đức công vụ, văn hóa công sở, tinh thần trách nhiệm phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhất là bộ phận thường xuyên tiếp xúc với Nhân dân.

- Kết quả kiểm tra, thanh tra công vụ, xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, gây phiền hà cho nhân dân.

7. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân vận đối với các đơn vị trực thuộc, kết quả?

8. Kết quả xây dựng các chương trình phối hợp giữa cơ quan, đơn vị với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Văn bản phối hợp, nội dung và kết quả công tác phối hợp (nếu có).

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được

2. Những hạn chế, khó khăn và nguyên nhân

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ (nếu có).